

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Tur pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tur pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn
2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính
nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của
UBND tỉnh (nay là UBND thành phố Huế) về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục
hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai
đoạn 2022 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố) về phê duyệt Phương án đơn giản hóa thủ
tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Tur pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tur pháp tại Công văn số 1040/STP-VP ngày
23 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính nội bộ
được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tur pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Tur pháp thành phố Huế (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế thủ tục số 10 Phần I. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm
quyền giải quyết của UBND tỉnh/Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 2814/QĐ-
UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc công bố
danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Tur pháp thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Sở Tur pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn Phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố, CV: TP;
- Trung tâm PVHCC, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Tài

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 1334 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí/lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp	16 ngày làm việc (Sở Nội vụ: 07 ngày làm việc, Sở Tư pháp: 02 ngày làm việc, Chủ tịch UBND thành phố: 07 ngày làm việc). (TTHC nội bộ giảm từ 03 ngày làm việc còn 02 làm việc tại bước của Sở Tư pháp)	Không	Trực tuyến trên Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (Hệ thống xác thực tập trung (SSO)).	Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BTP-BNV ngày 11/2/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC NỘI BỘ

1. Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở gửi hồ sơ xếp hạng đến Sở Tư pháp (Thời hạn xếp hạng lần đầu được thực hiện ngay sau khi Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành; việc xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp theo các tiêu chí quy định tại các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch này là 5 năm (đủ 60 tháng) kể từ ngày quyết định xếp hạng trước đó có hiệu lực thi hành).

- **Bước 2:** Sở Tư pháp tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xếp hạng của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, gửi Sở Nội vụ để thẩm định.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ phải hoàn thành việc thẩm định xếp hạng đơn vị sự nghiệp và chuyển cho Sở Tư pháp.

- **Bước 4:** Trong thời hạn 02 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xếp hạng và trình UBND tỉnh quyết định.

- **Bước 5:** Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến trên Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (Hệ thống xác thực tập trung (SSO)).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Tờ trình đề nghị xếp hạng;

- Bản sao quyết định thành lập hoặc sắp xếp lại về tổ chức (nếu có). Đối với đơn vị sự nghiệp được xếp hạng theo tiêu chí quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư liên tịch này, ngoài các tài liệu nêu trên cần gửi kèm theo:

+ Kết quả tính điểm theo tiêu chí quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư liên tịch này trên cơ sở số liệu bình quân của 3 (ba) năm liền kề của năm đề nghị xếp hạng; trường hợp tính đến năm đề nghị xếp hạng mà đơn vị sự nghiệp không có đủ số liệu của 3 (ba) năm liền kề của năm đề nghị xếp hạng do mới được thành lập hoặc có sự sắp xếp lại về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thì lấy số liệu bình quân của thời gian từ khi được thành lập, được sắp xếp lại về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để làm cơ sở tính điểm;

+ Báo cáo quyết toán thu, chi được cấp có thẩm quyền phê duyệt của 3 (ba) năm liền kề của năm đề nghị xếp hạng (trừ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước); trường hợp tính đến năm đề nghị xếp hạng mà đơn vị sự nghiệp không có báo cáo quyết toán thu, chi của 3 (ba) năm liền kề của năm đề nghị xếp hạng do mới được thành lập hoặc có sự sắp xếp lại về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thì lấy báo cáo của thời gian từ khi được thành lập, được sắp xếp lại về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn làm cơ sở tính điểm.

d) Thời hạn giải quyết: 16 ngày làm việc (Sở Nội vụ: 07 ngày làm việc, Sở Tư pháp: 02 ngày làm việc, Chủ tịch UBND cấp tỉnh: 07 ngày làm việc).

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập

thuộc Sở, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND thành phố.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BTP-BNV ngày 11/2/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.